

Trung bình

BESTBOY S3

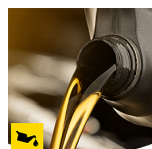
Giày bảo hộ công nghiệp yêu thích nhất mọi thời đại

Bestboy tầng trung được yêu thích tuyệt đối trong một thiết kế cập nhật.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da kỹ thuật Barton
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SR, SC, LG, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.690 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024



BLK



Chống dầu & nhiên liệu

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocarbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



Đế giữa bằng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.

Công nghiệp n:
Xây dựng, lĩnh vực ô tô, Hoá học, Làm sạch, hậu cần, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:
môi trường khô, môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các hướng dẫn bảo trì:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả		Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhãn vật liệu cao cấp	Đa kết cấu Barton			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.2	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	25	? 15
Lớp lót bên trong	L# thép			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	49.8	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	398.8	? 20
giảm chấn				
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đặc tính	PU / PU			
	Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm	56.4	? 150
	Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.44	? 0.31
	Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.41	? 0.36
	Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.29	? 0.19
	Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.29	? 0.22
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	120.7	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	29	? 20
Đặc tính	Thép			
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)	mm	15	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	15	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com